

LỰA CHỌN BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÂU LẠC BỘ THỂ DỤC THỂ THAO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG – ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Trần Xuân Giang⁽¹⁾

Tóm tắt:

Sử dụng các phương pháp nghiên cứu thường quy, tiến hành lựa chọn các biện pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ (CLB) thể dục thể thao sinh viên ở Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên góp phần nâng cao hiệu quả chất lượng và hiệu quả đào tạo trong Nhà trường.

Từ khóa: Biện pháp, CLB TDTT, Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

Choosing measures to improve the operating quality of student's sports clubs at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

Summary: Through regular research methods, the topic has selected measures to improve the operating quality of student's sports clubs at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University. The research contributes to improving the training quality and effectiveness at the university.

Keywords: Measures, Sports Club, University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất trong nhà trường góp phần đào tạo con người phát triển toàn diện, sự phát triển của nó phụ thuộc vào nhiều yếu tố và tùy thuộc vào từng giai đoạn phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Việc nghiên cứu lựa chọn các biện pháp đúng đắn, hợp lý trong giai đoạn cụ thể hiện nay để giải quyết các vấn đề tồn tại bất cập của công tác GDTC và hoạt động của các câu lạc bộ TDTT sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên là việc làm thiết thực nhằm góp phần đào tạo những trí thức tương lai, nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước có đầy đủ sức khỏe, trí tuệ để cống hiến cho đất nước. Chính vì vậy, việc nghiên cứu các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ TDTT sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên là hết sức cần thiết.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài sử dụng

các phương pháp sau: Phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu; Phương pháp phỏng vấn; Phương pháp quan sát sự phạm; Phương pháp toán học thống kê.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng sinh viên tập luyện tại CLB TDTT trong Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên năm học 2017 - 2018

Những năm gần đây lãnh đạo Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên rất quan tâm, chú ý công tác Giáo dục thể chất (GDTC) và hoạt động TDTT ngoại khóa cho sinh viên như đưa thêm một số môn tập và hoạt động ở CLB TDTT của nhà trường (Bóng rổ, Bóng bàn, Bóng chuyền...) để sinh viên có cơ hội, điều kiện tập luyện nâng cao sức khỏe, phát triển thể chất và hỗ trợ môn học GDTC trong chương trình nội khóa. Để làm rõ vấn đề này, đề tài tiến hành khảo sát thực trạng sinh viên tập luyện tại CLB TDTT của nhà trường, kết quả được trình bày ở bảng 1 và 2.

⁽¹⁾ThS, Trường ĐH Công nghệ thông tin và Truyền thông - ĐH Thái Nguyên; Email: txgiang@ictu.edu.vn

Bảng 1. Kết quả điều tra thực trạng tập luyện tại CLB TDTT Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – ĐH Thái Nguyên năm học 2017 - 2018 (n = 403)

TT	Nội dung	Số SV tập luyện				Số SV tập các buổi trong ngày					
		Nam		Nữ		Sáng		Chiều		Tối	
		m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%	m _i	%
1	Bóng rổ	52	21.30	35	21.90	32	29.60	45	22.70	10	10.30
2	Cầu lông	32	13.20	26	16.30	5	4.60	10	5.10	43	44.30
3	Bóng đá	35	14.40	15	9.40	19	17.60	31	15.60	0	0.00
4	Bóng bàn	15	6.17	5	3.10	5	4.60	15	7.50	0	0.00
5	Điền kinh	18	7.40	8	5.00	6	5.50	20	10.10	0	0.00
6	Bóng chuyền	56	23.90	40	25.00	41	37.90	55	27.70	0	0.00
7	Khiêu vũ	35	14.40	31	19.40	0	0.00	22	11.10	44	45.30
Tổng		243	58.10	160	39.70	108	26.70	198	49.10	97	24.10

Bảng 2. Số sinh viên tập các ngày trong tuần tại CLB TDTT Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – ĐH Thái Nguyên năm học 2017 - 2018 (n = 403)

TT	Môn TT	Số SV tập các ngày trong tuần													
		T2	%	T3	%	T4	%	T5	%	T6	%	T7	%	CN	%
1	Bóng rổ	22	12.20	24	12.10	20	10.10	23	11.00	25	11.60	36	15.50	37	15.40
2	Cầu lông	45	25.00	47	23.80	42	21.20	50	23.90	52	24.10	50	21.60	52	21.70
3	Bóng đá	21	11.60	22	11.10	20	10.10	20	9.50	23	10.60	28	12.10	28	11.70
4	Bóng bàn	10	5.50	14	7.10	20	10.10	18	8.60	12	5.60	12	5.10	16	6.70
5	Điền kinh	12	6.60	16	8.10	17	8.50	19	9.10	21	9.70	21	9.10	20	8.30
6	Bóng chuyền	25	13.90	29	16.10	30	15.10	27	12.90	28	13.00	32	13.80	31	12.90
7	Khiêu vũ	45	25.00	45	22.80	49	24.70	52	24.80	54	25.10	52	22.50	55	23.00
Tổng		180	44.60	197	48.80	198	49.10	209	51.80	215	53.30	231	57.30	239	59.30

Thông qua bảng 1 và 2 cho thấy: Tổng số sinh viên tham gia tập luyện các môn TDTT trong CLB TDTT của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên là 403 sinh viên, chiếm tỷ lệ 9.4% (so với tổng số sinh viên hệ chính quy là 4265 sinh viên).

Trong đó, với đặc thù nhà trường nữ chiếm khoảng 66% tức là gần 2/3 trong khi đó số lượng sinh viên tham gia tập luyện thể thao mới chỉ chiếm một phần rất nhỏ trong tổng số SV toàn trường.

Thời gian tập luyện trong ngày là tương đối đều nhau, buổi tối là 24.1 % số sinh viên tham gia tập luyện, buổi sáng là 26.7%, buổi chiều là 49.1%. Ngày tập trong tuần thì số lượng sinh viên tập tăng dần từ thứ 2 là 44.6%, thứ 3 là 48.8%, thứ 4 là 49.1%, thứ 5 là 51.8%, thứ 6 là 53.3%, thứ 7 là 57.3%, chủ nhật là 59.3%.

2. Yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động của các câu CLB TDTT trong Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Qua điều tra cho thấy: Các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến hoạt động của các câu CLB TDTT trong Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên có thể kể đến như: Sinh viên chưa có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về vai trò, ý nghĩa, tác dụng của các hoạt động TDTT nên việc tham gia các hoạt động ở các CLB TDTT trong trường còn mang tính đối phó, thiếu tính tích cực, tự giác; Điều kiện cơ sở vật chất cho hoạt động thể thao của trường chưa phong phú, chưa đáp ứng được nhu cầu đa dạng và sở thích của sinh viên. Thiếu các cơ chế chính sách, chế độ bồi dưỡng cho hướng dẫn viên, giảng viên quản lý các CLB.

3. Thực trạng hoạt động thi đấu trong năm học 2017 - 2018 của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Một năm nhà trường mới chỉ tổ chức được 6 giải đấu trong nhà trường và cử vận động viên tham gia 5 giải của tỉnh. Trong khi một năm Bộ Giáo dục - Đào tạo và Hội thể thao Đại học tổ

chức hàng chục giải thể thao ở tất cả các môn mà nhà trường chưa có đội tham gia. Có lẽ đây cũng là một lý do khiến cho phong trào tập luyện TDTT trong CLB TDTT của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên chưa cao là do các hoạt động thi đấu, giao lưu chưa nhiều.

Kết quả được trình bày ở bảng 3.

Bảng 3. Hoạt động thi đấu trong năm học 2017 - 2018 của Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

TT	Môn thể thao	Số giải TT tổ chức trong năm		Tổng số sinh viên tham gia
		Trong trường	Các giải TT cấp tỉnh	
1	Bóng rổ	1	1	75
2	Bóng đá nam	1	1	66
3	Bóng chuyền	1	1	115
4	Cầu lông	1	1	55
5	Khiêu vũ	0	0	0
6	Điền kinh	1	1	50
7	Bóng bàn	1	0	66
Tổng		6	5	427

Kết quả ở bảng 3 cho thấy, lượng sinh viên tham gia thi đấu thể thao tại trường là rất ít so với tổng số lượng sinh viên trong toàn trường. Các môn thể thao mang tính phổ thông được mọi người tham gia rất nhiều như: Bóng đá, Bóng chuyền nam 115 sinh viên, Cầu lông , ... Tuy nhiên, số lượng sinh viên tham gia còn ít và không đều. Trong đó tổng số 427 sinh viên tham gia trên tổng số 4265 sinh viên toàn trường, đạt 10.1%.

4. Lựa chọn các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Để lựa chọn những biện pháp phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên, đề tài tiến hành phỏng vấn 43 cán bộ quản lý, chuyên gia về lĩnh vực TDTT và giảng viên Bộ môn GDTC. Nhằm thu thập ý kiến đánh giá về việc nâng cao chất lượng hoạt động của các CLB TDTT sinh viên (Trong đó có 05 cán bộ quản lý cấp Trường chiếm 11.6%, 10 giảng viên là tổ trưởng các tổ chuyên môn chiếm 23.2%, 7 giảng viên trình độ Thạc sĩ về lĩnh vực

TDTT chiếm 16.2%, 21 cán bộ chuyên gia về lĩnh vực TDTT chiếm 48.8%). Đề tài chỉ lựa chọn những biện pháp đạt từ 80% ý kiến trả lời ở mức đồng ý sử dụng để nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên.

Kết quả phỏng vấn được trình bày ở bảng 4.

Từ kết quả bảng 4 cho thấy: Có 5/6 biện pháp được các ý kiến phỏng vấn trả lời lựa chọn ở mức đồng ý sử dụng đạt từ 80% trở lên.

Sau khi lựa chọn được 5 biện pháp, chúng tôi tiến hành xây dựng các nội dung cụ thể cho từng biện pháp.

Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức của sinh viên đối với việc phát triển công tác GDTC trong Trường học nói chung và tập luyện TDTT ngoại khóa nói riêng

+ **Mục đích:** Con người có thể có hành động đúng khi nhận thức đúng vấn đề. Biện pháp tuyên truyền được áp dụng nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác GDTC trong Trường học cho các đối tượng cán bộ quản lý, giảng viên giảng dạy, sinh viên... Tạo tiền đề cho việc triển khai các biện pháp tiếp theo.

Bảng 4. Kết quả phỏng vấn lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông Đại học Thái Nguyên (n = 43)

TT	Biện pháp	Ý kiến trả lời			
		Đồng ý		Không đồng ý	
		m _i	%	m _i	%
1	Nâng cao nhận thức của sinh viên đối với việc phát triển công tác GDTC trong Trường học nói chung và tập luyện TDTT ngoại khóa nói riêng	41	95.30	2	4.70
2	Xây dựng câu lạc bộ TDTT một số môn thể thao được sinh viên yêu thích phù hợp với điều kiện nhà Trường và đặc điểm lứa tuổi sinh viên	42	97.70	1	2.30
3	Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên và sử dụng bảo quản hợp lý cơ sở vật chất sẵn có của nhà Trường	38	88.30	5	11.60
4	Tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia sinh hoạt các CLB và các hoạt động ngoại khóa	39	90.06	4	9.30
5	Đầu tư và nâng cao hơn nữa về quản lý tăng cường kinh phí cho hoạt động TDTT, đội tuyển, một số môn được Sinh viên ưu thích, có GV hướng dẫn và sau đó là lớp tự quản	29	67.40	14	32.50
6	Tổ chức các giải thi đấu Thể thao mang tính truyền thống và tham gia các giải thể thao do ngành tổ chức	43	100.00	0	0.00

+ *Nội dung biện pháp và cách thực hiện:*

- Thực hiện sự chỉ đạo Đảng ủy, Ban giám hiệu, Đoàn thanh niên quán triệt các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác giáo dục thể chất trong Trường học làm cho lực lượng cán bộ quản lý, giảng viên giảng dạy và sinh viên hiểu rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác GDTC.

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa phát thanh, qua giảng viên chủ nhiệm, qua các buổi sinh hoạt ngoại khóa về tầm quan trọng của công tác giáo dục thể chất trong nhà Trường.

- Tuyên truyền bằng hệ thống hình ảnh, panô, áp phích về tầm quan trọng của TDTT đối với sức khỏe con người.

- Giảng viên bộ môn Giáo dục thể chất phải có nhiệm vụ thông qua bài giảng liên hệ với thực tế giúp sinh viên hiểu được vai trò ý nghĩa, tác dụng và lợi ích của tập luyện TDTT.

- Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về TDTT, phổ biến kiến thức khoa học về TDTT thông qua hội thảo, tọa đàm. Giao cho Đoàn thanh niên và Tổ chuyên môn thực hiện.

- Khuyến khích sinh viên theo dõi trên các phương tiện thông tin đại chúng hàng ngày, đọc sách báo tìm hiểu qua mạng thông tin TDTT của nước ta và thế giới. Giao cho Đoàn Thanh niên và bộ môn GDTC nhà Trường thực hiện.

Biện pháp 2: Xây dựng câu lạc bộ TDTT một số môn thể thao được sinh viên yêu thích cho các đối tượng là sinh viên phù hợp với điều kiện nhà Trường và đặc điểm lứa tuổi sinh viên

+ *Mục đích:* Nhằm đáp ứng nhu cầu thiết thực của sinh viên là biết nhiều môn thể thao nhưng giỏi 1 môn, nâng cao hiệu quả giờ học chính khóa đạt được tiêu chuẩn rèn luyện thân thể của Bộ GD&ĐT, đạt thành tích cao trong các đợt thi đấu của Trường và ngành tổ chức.

+ *Nội dung biện pháp và cách thực hiện:*

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về loại hình hoạt động tập luyện, thi đấu một số môn TDTT ngoại khóa.

- Bám sát vào sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban giám hiệu thành lập Ban chủ nhiệm các câu lạc bộ và các thành viên, có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, góp phần hoàn thiện các nội dung học tập của giờ học chính khóa và rèn luyện các tiêu chuẩn rèn luyện thân thể.

- Tổ chức hướng dẫn các hoạt động tự tập luyện, rèn luyện thân thể.

- Đảng ủy, Ban giám hiệu nhà Trường định hướng các hoạt động, các giải thi đấu cấp Trường. Đối với Câu lạc bộ Ban giám hiệu giám sát và giao cho Trưởng Bộ môn GDTC là Chủ

tịch, các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Tổ GDTC là thành viên.

- Thời gian tập luyện vào các buổi chiều trong tuần từ 17 giờ đến 18 giờ 30.

- Số buổi tập: 2 buổi/tuần. Thời gian tập là 90 phút/buổi có giảng viên trực tiếp hướng dẫn.

Biện pháp 3: Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên và sử dụng bảo quản hợp lý cơ sở vật chất sẵn có của nhà Trường

+ **Mục đích:** Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên tổ chức hoạt động ngoại khóa TDTT theo tính chất mùa vụ. Thực chất nhu cầu hoạt động TDTT ngoại khóa của sinh viên diễn ra quanh năm. Vì vậy, tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên là đáp ứng nhu cầu tập luyện của sinh viên. Đồng thời khi tổ chức phong trào TDTT ngoại khóa phải tính đến nhu cầu tập luyện của sinh viên tránh tổ chức theo điều kiện của tổ chuyên môn.

- Việc tăng cường cơ sở vật chất phục vụ cho tập luyện TDTT ngoại khóa phải được sự đồng ý, phê duyệt cấp ngân sách từ đầu năm, đồng thời công tác này cũng gặp rất nhiều khó khăn. Một biện pháp đơn giản hơn có thể tận dụng ngay tại Trường và sử dụng hợp lý hệ thống cơ sở vật chất sẵn có của nhà Trường. Mục đích của việc này là tận dụng và bảo quản tốt cơ sở vật chất sẵn có để phục vụ hoạt động TDTT ngoại khóa.

+ **Nội dung biện pháp và cách thực hiện:**

- Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa quanh năm tránh hiện tượng Bộ môn GDTC không tổ chức phong trào ngoại khóa dẫn tới sinh viên tự đứng ra tổ chức và hoạt động không hiệu quả.

- Trên cơ sở điều tra thực trạng nhu cầu tập luyện TDTT ngoại khóa của sinh viên, tổ chức hoạt động ngoại khóa các môn thể thao có đông sinh viên có nhu cầu tham gia như: Bóng đá, Bóng rổ, Võ thuật, Đá cầu, Bóng chuyền, Cầu lông ...

- Đối với các môn không có giảng viên hướng dẫn thì cần đào tạo hướng dẫn viên là sinh viên. Đây vừa là lực lượng hướng dẫn viên tham gia tập luyện vừa là lực lượng quản lý sân bãi, dụng cụ.

- Cần tận dụng tối đa cơ sở vật chất sẵn có của nhà Trường như: Sân cỏ Bóng đá, sân bê tông ngoài trời, nhà thể chất, sử dụng hợp lý cơ sở vật chất cho từng hoạt động ngoại khóa, cho

từng câu lạc bộ tập luyện. Thiết kế giáo án giảng dạy dựa trên các trang thiết bị dụng cụ sẵn có của nhà Trường.

- Có chế độ bảo quản phù hợp với mỗi loại trang thiết bị.

- Tăng cường huy động, thi đua có sáng kiến kinh nghiệm về tận dụng cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động ngoại khóa và tăng cường giáo dục ý thức bảo vệ của công, phát động các phong trào tiết kiệm, chống lãng phí để tận dụng tốt cơ sở vật chất hiện có của nhà Trường vào các hoạt động TDTT ngoại khóa.

Biện pháp 4: Tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia sinh hoạt các CLB và các hoạt động ngoại khóa

+ **Mục đích:** Cải tiến chế độ chính sách thỏa mãn cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, hướng dẫn viên và sinh viên tham gia hoạt động tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong và ngoài Trường.

+ **Nội dung biện pháp và cách thực hiện:**

- Tiếp tục vận dụng các chế độ chính sách đã được thực hiện, xây dựng và ban hành chính sách đãi ngộ cụ thể, trước mắt và lâu dài để đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của cán bộ giảng viên và sinh viên.

- Huy động tài trợ về tài chính và giải thưởng.

- Có chế độ vận động khen thưởng kịp thời, thỏa đáng, tạo động cơ thúc đẩy quá trình huấn luyện, giảng dạy, tập luyện và thi đấu của cán bộ giảng viên, hướng dẫn viên và sinh viên. Bên cạnh đó có những hình thức giáo dục kỷ luật nhằm giữ kỷ cương trong công tác giáo dục bồi dưỡng những phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong cho những người chủ nhân tương lai của đất nước.

- Ban giám hiệu nhà Trường quyết định và ban hành quy chế khen thưởng bồi dưỡng theo chức năng được phân cấp.

- Tổ chuyên môn tham mưu triển khai thực hiện đề xuất tiếp nhận và thi hành. Các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên và giảng viên chủ nhiệm động viên khen thưởng về mặt đoàn thể, huy động tài trợ cho các hoạt động của nhà Trường.

Biện pháp 5: Tổ chức các giải thi đấu Thể thao mang tính truyền thống và tham gia các giải thể thao do ngành tổ chức

+ **Mục đích:** Phong trào ngoại khóa, TDTT quần chúng là bộ phận cấu thành quan trọng,

trong hệ thống giáo dục của trường Đại học. Đồng thời cũng là bộ phận đặc biệt quan trọng của TDTT Trường học, con đường trọng yếu để thực hiện mục đích, nhiệm vụ của giáo dục toàn diện. Nó có tác dụng tăng cường sự phối hợp giữa giảng viên GDTC với các đoàn thể. Đặc biệt là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, nhằm tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí lành mạnh cho sinh viên.

Nếu đưa được đông đảo sinh viên tham gia vào hoạt động phong trào TDTT, thì sẽ có sức lan toả rất lớn trong cộng đồng. Biện pháp này có tác động mạnh mẽ đến nhận thức về vị trí, vai trò và tác dụng của môn học GDTC đối với giảng viên và sinh viên của nhà Trường.

+ *Nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện:*

- Kết hợp với tổ chức Đoàn tổ chức thi đấu các hoạt động TDTT như: Bóng rổ, Kéo co, Bóng chuyền, Bóng đá, Cầu lông...trong các dịp lễ của Trường.

- Kết hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh Niên, giảng viên chủ nhiệm lớp đưa sinh viên tham gia biểu diễn các tiết mục đặc sắc gắn với TDTT trong các buổi ngoại khoá đầu tuần: Biểu diễn võ thuật, Biểu diễn thể dục nhịp điệu...

- Tổ chức các hình thức tập luyện thể thao ngoại khóa cho sinh viên dựa trên nhu cầu tập luyện và điều kiện cơ sở vật chất thực tế của nhà Trường.

- Thành lập Câu lạc bộ TDTT sinh viên có giảng viên chuyên môn hướng dẫn.

- Phát động phong trào TDTT trong toàn Trường kết hợp với Đoàn thanh niên thành lập các đội Bóng chuyền nam, nữ; đội Cầu lông nam, nữ; đội Bóng rổ nam, nữ trong sinh viên.

- Tổ chức các giải thi đấu thể thao dải đều trong năm theo nhiều loại hình như: Tổ chức thi đấu các môn thể thao giữa các lớp, giữa các khối, khóa học trong Trường, và giải thi đấu thể thao của nhà Trường.

- Kết hợp với Đoàn thanh niên và giảng viên TDTT tổ chức cho sinh viên tập thể dục vệ sinh buổi sáng có kiểm tra đánh giá và xếp loại thi đua đối với các lớp trong toàn Trường. Tạo thói quen tập thể dục buổi sáng cho sinh viên.

- Để thực hiện tốt hoạt động ngoại khóa bộ môn GDTC phải giữ vai trò tham mưu và là lực lượng nòng cốt trong hoạt động TDTT của nhà Trường.

Đề đa dạng hóa nội dung hoạt động thể thao

ngoại khóa và thúc đẩy phong trào tập luyện của sinh viên, đề tài đã tổ chức thi đấu các môn: Bóng chuyền, cầu lông cho sinh viên trong toàn Trường, đã huy động được 100% số lớp tham gia. Thành lập được đội tuyển thể thao của Trường thi đấu với một số Trường trên địa bàn và đã tham gia thi đấu giải Cầu lông, Bóng chuyền, Điền kinh, Bóng đá, Bóng rổ...ngành tổ chức.

KẾT LUẬN

Chúng tôi đã lựa chọn được 5 biện pháp được các ý kiến phỏng vấn trả lời lựa chọn ở mức đồng ý sử dụng đạt từ 80% trở lên nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các CLB TDTT Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên cụ thể là:

- Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức của sinh viên đối với việc phát triển công tác GDTC trong Trường học nói chung và tập luyện TDTT ngoại khóa nói riêng.

- Biện pháp 2: Xây dựng câu lạc bộ TDTT một số môn thể thao được sinh viên yêu thích phù hợp với điều kiện nhà Trường và đặc điểm lứa tuổi sinh viên.

- Biện pháp 3: Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khóa thường xuyên và sử dụng bảo quản hợp lý cơ sở vật chất sẵn có của nhà Trường.

- Biện pháp 4: Tạo cơ chế và ứng dụng chính sách hợp lý, thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia sinh hoạt các CLB và các hoạt động ngoại khóa.

- Biện pháp 5: Tổ chức các giải thi đấu Thể thao mang tính truyền thống và tham gia các giải thể thao do ngành tổ chức.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng chính phủ (2016), *QĐ số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 phê duyệt đề án tổng thể phát triển Giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 định hướng tới năm 2025*.

2. *Thông tư số 25/2015/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2015 của Bộ Giáo dục – Đào tạo quy định về “Chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ Đại học”*.

3. Nguyễn Đức Văn (2000), *Phương pháp thống kê trong thể dục thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Nguyễn Toán, Phạm Danh Tồn (2006), *Lý luận và phương pháp TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

(Bài nộp ngày 24/8/2021, phản biện ngày 20/10/2021, duyệt in ngày 22/11/2021)

LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN THỂ DỤC THỂ THAO

3. NGUYỄN VĂN PHÚC

Phát biểu đề dẫn hội thảo khoa học “Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp TDTT – Giá trị lý luận và thực tiễn trong phát triển TDTT hiện nay”

Nguyen Van Phuc

Scientific conference title “President Ho Chi Minh with the sports career - theoretical and practical values in the development of physical training and sports today”

5. TRƯƠNG QUỐC UYÊN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về thể thao thành tích cao

Truong Quoc Uyen

Ho Chi Minh's thoughts on high-achievement sports

8. VŨ THỊ KIM YẾN

Chủ tịch Hồ Chí Minh - tấm gương sáng về giữ gìn và rèn luyện sức khỏe

Vu Thi Kim Yen

President Ho Chi Minh - a shining example of health maintenance and exercise

12. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh để phát triển phong trào rèn luyện Thể dục thể thao toàn dân trong giai đoạn hiện nay

Nguyen Thi Thanh Huyen

Applying Ho Chi Minh's thoughts in developing the movement of physical training and sports in the community in the current period

17. NGUYỄN THỊ KIM DUNG

Quan điểm Hồ Chí Minh về vai trò của thể dục thể thao và ý nghĩa trong giai đoạn cách mạng hiện nay

Nguyen Thi Kim Dung

Ho Chi Minh's opinions about the role of sport and its meaning in the current revolutionary period

21. NGUYỄN VĂN PHÚC; NGUYỄN TIẾN SƠN

Công tác bồi dưỡng cán bộ Thể dục thể thao của Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh hiện nay dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh

Nguyen Van Phuc; Nguyen Tien Son

Enhancing staffs in physical training and sports at the Bac Ninh Sports University today - following Ho Chi Minh's thoughts

27. VŨ HOÀNG SƠN; NGUYỄN VĂN HÙNG

Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến với nhiệm vụ giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay

Vu Hoang Son; Nguyen Van Hung

The call to national resistance and the task of educating and fostering revolutionary ideals for today's youth

29. TRẦN MINH TRƯỜNG

Khỏe để xây dựng và bảo vệ tổ quốc theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Tran Minh Truong

Be healthy and strong to develop and defend the country according to Ho Chi Minh's thought

32. NGUYỄN VĂN TUẤN

Phát triển đội ngũ giảng viên Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh trong giai đoạn hiện nay

Nguyen Van Tuan

Developing the lecturers force at the Bac Ninh Sports University in the current period

QUẢN LÝ THỂ DỤC THỂ THAO VÀ THỂ DỤC THỂ THAO QUẦN CHÚNG

36. BUI TRỌNG PHƯƠNG

Lựa chọn giải pháp trọng tâm và phần việc cụ thể nhằm đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở Khoa Quân sự, Võ thuật, Thể dục thể thao – Học viện An ninh nhân dân

Bui Trong Phuong

Selecting key solutions and specific tasks to promote learning and following Ho Chi Minh's ideology, morality and style at the Faculty of Military, Martial Arts, Physical Education and Sports - People's Security Academy

41. ĐẶNG VĂN DŨNG

Thực trạng hướng dẫn, hỗ trợ người khuyết tật tham gia thể dục thể thao thích ứng ở các Trung tâm Văn hóa đô thị

Dang Van Dung

Actual situation of guiding and supporting people with disabilities (PWDs) to participate in adaptive sports and physical training in urban cultural centers

44. ĐỖ HỮU TRƯỜNG; PHAN ĐỨC THẮNG

So sánh đặc điểm nhân khẩu học của người dân tập luyện Thể dục thể thao thường xuyên khu vực miền núi thuộc các miền tại Việt Nam

Do Huu Truong; Phan Duc Thang

Compare the demographic characteristics of people practicing sports regularly in mountainous areas in different regions of Vietnam

51. ĐẶNG VĂN KHAI

Giải pháp đổi mới phương pháp giảng dạy các học phần môn học Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Công đoàn

Dang Van Khai

Solutions for innovative teaching methodology in Physical Education subjects for students of Trade Union University

57. TRẦN VĂN KHÔI; NGÔ DUY ĐÔNG

Giải pháp phát triển phong trào tập luyện thể dục thể thao cho nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

Tran Van Khoi; Ngo Duy Dong

Solutions to develop the movement of physical training and sports for residents in Dong Anh district, Hanoi city

MỤC LỤC

61. BUI THI LIEU

Lựa chọn biện pháp thay đổi phương pháp dạy và học môn GDTC tại Học viện Ngân hàng
Bui Thi Lieu

Choosing measures to alternate the method of teaching and learning Physical Education subject at Banking Academy

65. NGUYỄN THỊ DIỆP LY

Thực trạng phong trào tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên không chuyên giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức

Nguyen Thi Diep Ly

The current situation of extracurricular sports movement of non-PE specialized students at Hong Duc University

70. NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG

Giải pháp phát triển phong trào thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên không chuyên ngành thể dục thể thao, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

Nguyen Duc Truong

Solutions extracurricular sports movement of non-PE specialized students at Thai Nguyen University of Education

75. MAI THỊ BÍCH NGỌC; TRẦN TRUNG KHÁNH; DƯƠNG VĂN PHƯƠNG

Nhận thức, đánh giá của người dân khu vực miền núi về hoạt động thể dục thể thao Quần chúng

Mai Thi Bich Ngoc; Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong

Awareness and assessment of people living in mountainous areas about public sports activities

80. CHU XUÂN TIẾN

Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa cho sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông - Đại học Thái Nguyên

Chu Xuan Tien

Choosing solutions to improve the efficiency of extracurricular sports activities for students at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

88. PHÙNG XUÂN DŨNG; LÊ THỊ THU THÚY

Xây dựng biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý sinh viên Trường Đại học Sư phạm Thể dục thể thao Hà Nội

Phung Xuan Dung; Le Thi Thu Thuy

Effectiveness of measures in improving the quality of student management activity at Hanoi University of Physical Education and Sports

92. NGUYỄN ĐỨC TRƯỜNG

Giải pháp lựa chọn việc làm thêm cho sinh viên Trường Đại học sư phạm – Đại học thái nguyên theo định hướng nghề nghiệp

Nguyen Duc Truong

Solutions for choosing part-time jobs for students at the Thai Nguyen University of Education according to career orientation

96. NGUYỄN THU HƯỜNG

Biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý công tác đào tạo sau đại học tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Thu Huong

Measures to improve the efficiency of postgraduate training management at Bac Ninh Sports University

100. NGUYỄN HỒNG ĐĂNG

Thực trạng thể dục thể thao quần chúng gắn với phong trào xây dựng nông thôn mới tại tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2012-2017

Nguyen Hong Dang

The current situation of public physical training and sports associated with the movement of developing Nong Thon Moi in Bac Giang province in the period 2012-2017

106. LÝ ĐỨC TRƯỜNG

Thực trạng phong trào tập luyện Boxing trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Ly Duc Truong

Actual situation of boxing training movement in Bac Ninh city, Bac Ninh province

110. NGUYỄN XUÂN HOẠT; ĐOÀN LÊ XUÂN HẠNH; PHAN THÁI ANH

Thử nghiệm đánh giá nhận thức và chất lượng cuộc sống liên quan đến sức khỏe của nhóm người cao tuổi tập luyện Cầu lông thường xuyên lứa tuổi 60-69 tại Từ Sơn

Nguyen Xuan Hoat; Doan Le Xuan Hanh; Phan Thai Anh

Experiment to assess health-related awareness and life quality of elderly people who regularly practice badminton aged 60-69 in Tu Son

115. NGÔ SÁCH THỌ

Đặc điểm phát triển thể chất của học sinh dân tộc thiểu số lứa tuổi 11 -14 khu vực Trung du miền núi phía Bắc Việt Nam, thời điểm tháng 10/2018

Ngo Sach Tho

Physical development characteristics of ethnic minority students aged 11-14 in the Northern midland and mountainous regions of Vietnam in October 2018

121. PHAN BỬU TÚ

Thực trạng sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS trong dạy học môn giáo dục thể chất tại Trường Đại học Đà Lạt

Phan Buu Tu

Actual situation of deploying LMS learning management system in teaching Physical Education at Da Lat University

128. NGUYỄN HOÀNG MINH THUẬN; NGUYỄN ANH TRÍ; NGUYỄN THỊ KIM PHƯƠNG

Thực trạng nhu cầu và sự hài lòng của người tham gia tại giải Marathon quốc tế Đà Lạt Ultra Trail

Nguyen Hoang Minh Thuan; Nguyen Anh Tri; Nguyen Thi Kim Phuong

Current status of requirements and satisfaction of participants at the Da Lat Ultra Trail International Marathon Race

135. LÊ XUÂN ĐIẾP; DƯƠNG VĂN VĨ

Tác động sau 12 tuần tập luyện thái cực quyền đến lượng vận động, hiệu quả phòng ngừa té ngã của người cao tuổi từ 60-69 tuổi phía bắc Việt Nam

Le Xuan Diep; Duong Van Vi

Impact of practicing Tai chi on physical activity and fall prevention effectiveness after 12 weeks of the elderly aged 60-69 in the Northern of Vietnam

144. NGUYỄN HỮU HÙNG

Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cử nhân chuyên ngành thể dục Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Huu Hung

Solutions to improve the training quality of bachelor's degree - holding human resources in Physical Education at the Bac Ninh Sports University

GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC

151. PHẠM ĐỨC VIỄN; VŨ CHUNG THÙY

Thực trạng hiệu quả nội dung chương trình đào tạo cử nhân ngành Giáo dục thể chất, Trường Đại học Tây Bắc

Pham Duc Vien; Vu Chung Thuy

Actual situation of content effectiveness in Physical Education Bachelor's training program at Tay Bac University

156. NGUYỄN KHÁNH DUY; HÀ VĂN TOÁN; NGUYỄN THIỆN QUANG

Lựa chọn bài tập phát triển sức nhanh di chuyển cho nam sinh viên chuyên sâu Quần vợt năm nhất Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyen Khanh Duy; Ha Van Toan; Nguyen Thien Quang

Selecting exercises to develop strength for tennis-specialized male freshmen at the University of Sport Ho Chi Minh City

162. TRẦN THỊ HỒNG VIỆT; TRẦN HUYỀN TRANG

Lựa chọn nhóm phương pháp dạy học môn Bóng bàn cho sinh viên phổ tu Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tran Thi Hong Viet; Tran Huyen Trang

Choosing a group of table tennis teaching methods for students at Bac Ninh Sports University

166. ĐẶNG VĂN KHAI

Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng đến công tác Giáo dục thể chất của sinh viên Trường Đại học Công đoàn

Dang Van Khai

The factors affecting the Physical Education organization work for students at Trade Union University

171. PHAN VĂN THẨM

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá thể lực chuyên môn bóng chuyền cho sinh viên nam Trường Đại Học Sư Phạm Kỹ Thuật Vinh

Phan Van Tham

Developing fitness-assessment standards in volleyball subject for male students at Vinh University of Technology and Education

174. TRƯƠNG THỊ HỒNG TUYỀN

Lựa chọn bài tập nâng cao thành tích nhảy xa kiểu ngồi cho nữ sinh K68 khối không chuyên giáo dục thể chất Trường Đại học sư phạm Hà Nội

Truong Thi Hong Tuyen

Selecting exercises to stride long jumping technique performance for K68 non-PE specialized female students, at Hanoi National University of Education

180. TRẦN THANH HOÀI

Thực trạng kết quả học tập và những sai lầm thường mắc trong học tập nội dung nhảy xa ưỡn thân của sinh viên Trường Đại học Điện lực

Tran Thanh Hoai

The learning results and regular mistakes while learning hang style in long jump of students at Electric Power University

183. TRẦN THÙY

Thực trạng thể chất của học sinh lớp 6 trên địa bàn Thành phố Đồng Hới – Quảng Bình

Tran Thuy

Fitness status of grade-6 students in Dong Hoi city - Quang Binh

188. TRẦN VĂN TRƯỜNG; NGUYỄN NGỌC TUẤN; ĐÀM CÔNG TÙNG; NGUYỄN VĂN DŨNG

Thực trạng mức độ đáp ứng nhu cầu xã hội về năng lực nghề nghiệp của cử nhân Thể dục thể thao Chuyên ngành Cờ Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Tran Van Truong; Nguyen Ngoc Tuan; Dam Cong Tung; Nguyen Van Dung

The status of social-requirement-satisfied level in terms of professional competence of PE Bachelor owner specializing in Board game at Bac Ninh Sports University

194. NGUYỄN VĂN TOÀN; CAO TRƯỜNG GIANG; LÊ TRỌNG ĐỘNG

Thực trạng công tác Giáo dục thể chất tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam trong tình hình dịch bệnh Covid-19

Nguyen Van Toan; Cao Truong Giang; Le Trong Dong

Actual situation of Physical Education organization works at Vietnam National University of Agriculture during Covid-19 pandemic

201. NGUYỄN XUÂN HƯỜNG

Lựa chọn bài tập khắc phục những sai lầm thường mắc trong thực hiện kỹ thuật đánh bóng cho sinh viên Golf năm thứ nhất Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Xuan Huong

Selecting exercises to overcome common mistakes in golf ball-hitting technique for first-year Golf-majoring students studying in the Sports Training Department of Bac Ninh Sports University

206. TRẦN XUÂN GIANG

Lựa chọn biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các câu lạc bộ thể dục thể thao sinh viên Trường Đại học Công nghệ thông tin và Truyền thông – Đại học Thái Nguyên

Tran Xuan Giang

Choosing measures to improve the operating quality of student's sports clubs at the University of Information and Communication Technology - Thai Nguyen University

212. NGUYỄN THẾ HẠNH; ĐẶNG ĐỨC HOÀN; ĐỖ THÀNH TRUNG

Nghiên cứu tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn Cờ vua cho sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Nguyen The Hanh; Dang Duc Hoan; Do Thanh Trung

Research on standards for assessing learning outcomes in chess subject for students at Vietnam National University of Agriculture

217. NGUYỄN VĂN PHÚC; NGUYỄN VĂN CƯƠNG

Thực trạng công tác phát triển thể lực cho học viên sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp phân đội chuyên ngành trinh sát đặc nhiệm, Trường Sĩ quan Lục quân 1

Nguyen Van Phuc; Nguyen Van Cuong

Actual situation of fitness development for Military-dividing-level Army staff commanding officers majoring in Special Police at Army Officer School 1

223. PHẠM ANH TUẤN; NGUYỄN VĂN HẠNH; PHẠM PHI ĐIẾP

Biện pháp phát triển thể lực chung cho sinh viên hệ cao đẳng, Trường Đại học Giao thông vận tải

Nguyen Anh Tuan; Nguyen Van Hanh; Pham Phi Diep

Research on measures for developing general fitness for college students at University of Transport and Communication

MỤC LỤC

227. NGUYỄN NGỌC KHÔI; PHẠM HẢI YẾN

Lựa chọn phương pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ thuật cho sinh viên chuyên ngành Karate
Ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Ngoc Khoi; Pham Hai Yen

Choosing methods to improve the effectiveness in teaching techniques for students majoring
in Karate in the Sports Training Department at Bac Ninh Sports University

231. NGUYỄN VĂN THẠCH

Hiệu quả ứng dụng bài tập giảng dạy kỹ thuật tay cho sinh viên chuyên ngành Cầu lông Ngành
Giáo dục thể chất Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Van Thach

Exercise-applied effectiveness in teaching handy techniques for students majoring in Badminton
in the Department of Physical Education at Bac Ninh Sports University

236. TRẦN VĂN TÙNG

Đặc điểm phát triển thể chất của sinh viên Trường Đại học Thủ đô Hà Nội

Tran Van Tung

Physical development characteristics of students at Hanoi Metropolitan University

241. TẠ HỮU HIẾU; PHẠM BÁ DŨNG; NGUYỄN VĂN TỈNH; NGUYỄN THỊ THU HÀ; NGUYỄN VĂN HƯNG

Biện pháp khắc phục các sai lầm thường mắc trong hoạt động giải bài tập toán cho học sinh
Trường Phổ thông năng khiếu Thể dục thể thao Olympic

Ta Huu Hieu; Pham Ba Dung; Nguyen Van Tinh; Nguyen Thi Thu Ha; Nguyen Van Hung

Measures to overcome students' regular mistakes in solving Math problems at the Olympic
Gifted High School of Sports

246. NGUYỄN SONG TUẦN HẢI

Đề xuất biện pháp nâng cao hứng thú tập luyện cho võ sinh câu lạc bộ Vovinam Trường Trung
học cơ sở Huỳnh Thúc Kháng - Quận Thanh Khê - Thành phố Đà Nẵng

Nguyen Song Tuan Hai

Proposing measures to improve the student's interest in practicing in Vovinam in the Vovinam
clubs at Huynh Thuc Khang Secondary School - Thanh Khe District - Da Nang City

251. VÕ XUÂN THỦY; LÊ QUANG HUY

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến năng lực dạy học thực hành môn Giáo dục thể chất
của sinh viên Khoa Thể dục Thể thao, Trường Đại học Sư phạm – Đại học Thái Nguyên

Vo Xuan Thuy; Le Quang Huy

Situation and causes affecting the proficiency in practical teaching in Physical Education subject
of students at the Faculty of Physical Education and Sports, Thai Nguyen University of Education

257. TRẦN MINH TUẤN; TRẦN NGỌC CƯỜNG

Xây dựng chương trình môn Bóng rổ theo mô hình câu lạc bộ trong đào tạo tín chỉ tại Trường
Đại học Sài Gòn

Tran Minh Tuan; Tran Ngoc Cuong

Developing the basketball program according to the club model under credit course system at
Saigon University

263. PHẠM ANH TUẤN; ĐOÀN THANH NAM; NGUYỄN VĂN TRUNG

Nghiên cứu bài tập phát triển thể lực cho học viên năm thứ nhất, Học viện An ninh nhân dân

Pham Anh Tuan; Doan Thanh Nam; Nguyen Van Trung

Research on physical development exercises for first-year students at the People's Security
Academy

267. TRẦN VĂN HƯNG

Lựa chọn bài tập nâng cao thể lực cho nam học viên Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy
Tran Van Hung

Selecting exercises to improve fitness for male students at the University of Fire Prevention and Fighting

271. NGUYỄN XUÂN TRỌNG

Lựa chọn bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nam sinh viên Bóng bàn Khoa Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức
Nguyen Xuan Trong

Choosing exercises to develop speed strength for male students studying table tennis in the Department of Physical Education, Hong Duc University

276. HOÀNG HẢI; PHẠM ĐỨC THẠNH; PHẠM VIỆT ĐỨC; NGÔ DUY TOÀN

Thực trạng hoạt động ngoại khóa môn bơi mang bao gói trang bị của học viên năm thứ nhất Trường Đại học Chính trị
Hoang Hai; Pham Duc Thanh; Pham Viet Duc; Ngo Duy Toan

Situation of extracurricular activities in swimming with equipment packs of first-year students of the Political University

281. LÊ VƯƠNG ANH

Ứng dụng giải pháp nâng cao chất lượng dạy học môn bóng bàn cho sinh viên Ngành Huấn luyện thể thao – Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh
Le Vuong Anh

Applying solutions to improve the quality in teaching table tennis for students majoring in Sports coaching at the Bac Ninh Sports University

287. NGUYỄN VĂN TUYẾN

Kết quả thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác giáo dục thể chất tại Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy
Nguyen Van Tuyen

Evaluate the effectiveness of solutions used to improve Physical Education work at the University of Fire Prevention and Fighting

293. NGUYỄN DUY HÙNG

Xây dựng tiêu chuẩn kiểm tra - đánh giá trình độ tập luyện học phần Bóng đá cho sinh viên Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hồng Đức
Nguyen Duy Hung

Developing test standards in order to assess the training level in the Football module of students majoring in Physical Education at the Hong Duc University

296. DƯƠNG THÁI BÌNH

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực cho nam sinh viên năm thứ nhất không chuyên Giáo dục thể chất, Trường Đại học Hồng Đức
Duong Thai Binh

Selecting exercises to develop fitness for first-year male students who are non-specialized in Physical Education at the Hong Duc University

301. TRẦN PHÚC BA; DINH QUANG KIỀU

Thực trạng chương trình đào tạo trình độ đại học Ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hùng Vương tỉnh Phú Thọ dưới góc nhìn đa chiều
Tran Phuc Ba; Dinh Quang Kieu

The current status of the university-level training program in Physical Education at Hung Vuong University, Phu Tho province under a multi-dimensional perspective

306. HOÀNG DUY TƯƠNG; NGUYỄN THỊ BÌNH

Thực trạng nội dung, hình thức, động cơ và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao ngoại khóa của sinh viên chuyên ngành Điều trị đa khoa năm thứ 2 Trường Đại học Y dược - Đại học Thái Nguyên

Hoang Duy Tuong; Nguyen Thi Binh

Current status of content, style, motivation and demand for extra-curricular sports training for second-year students learning in General Practitioner at the Thai Nguyen University of Medicine and Pharmacy

312. LÊ THỊ THANH THỦY; NGUYỄN TRỌNG BÓN; LƯU XUÂN THÁI

Thực trạng hoạt động đào tạo cử nhân Thể dục thể thao chuyên ngành Bóng ném - Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Le Thi Thanh Thuy; Nguyen Trong Bon; Luu Xuan Thai

Current status of Bachelor's degree in Sports training program in Handball major at the Bac Ninh Sports University

318. NGUYỄN HOÀNG ĐIỆP; ĐẶNG PHƯƠNG THẢO

Ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh nâng cao thành tích chạy 100m cho nam sinh viên không chuyên ngành Giáo dục thể chất Trường Đại học Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ

Nguyen Hoang Diep; Dang Phuong Thao

Applying strength development exercises to improve 100m running performance for non-specialized Physical Education students at the Hung Vuong University, Phu Tho province

322. NGUYỄN MỸ VIỆT

Thực trạng chương trình tập luyện ngoại khóa môn Cầu lông của học sinh trung học phổ thông thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang

Nguyen My Viet

Situation of extra-curricular badminton training activities of high school students in Tuyen Quang city, Tuyen Quang province

327. HOÀNG CÔNG MINH

Lựa chọn bài tập nâng cao hiệu quả chiến thuật tấn công phá phòng thủ 1 kèm 1 trong thi đấu Bóng rổ cho nam sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh

Hoang Cong Minh

Selecting exercises to improve the effectiveness of 1-on-1 defensive counterattack tactics in the Basketball competition for male students at Vinh University of Technology and Education

331. TRẦN THỊ GÁI; NGUYỄN VIỆT HỒNG

Lựa chọn bài tập phát triển thể lực chung cho nữ sinh viên năm thứ nhất Trường Đại học Yersin Đà Lạt

Tran Thi Gai; Nguyen Viet Hong

Choosing exercises to develop general fitness for first-year female students at Yersin University

336. VŨ THỊ HỒNG ĐỊNH; TẠ HỮU HIẾU

Thực trạng tính tự giác, tích cực trong giờ học Giáo dục thể chất của sinh viên Khoa Du lịch Trường Đại học Hạ Long

Vu Thi Hong Dinh; Ta Huu Hieu

Actual situation of self-discipline and activeness in Physical Education class of students at Faculty of Tourism, Ha Long University

341. CAO TRƯỜNG GIANG; NGUYỄN VĂN TOÀN; NGUYỄN ANH TUẤN

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá kết quả học tập môn học Bóng đá cho sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Cao Truong Giang; Nguyen Van Toan; Nguyen Anh Tuan

Developing standards for assessing the learning outcomes of the Football subject for students at the Vietnam National University of Agriculture

345. NGUYỄN VĂN PHÚC; ĐÀM VĂN GIANG

Thực trạng trình độ thể lực của học viên năm thứ nhất Trường Sĩ quan lục quân 1

Nguyen Van Phuc; Dam Van Giang

Current status of physical strength of first-year learners at the Army Officer School 1

349. LƯƠNG CAO ĐẠI; NGÔ HỒNG VIỆT

Ứng dụng phần mềm Kinovea đánh giá hiệu quả kỹ thuật đập bóng theo phương lấy đà trong giảng dạy sinh viên chuyên sâu Bóng chuyền K40 huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

Luong Cao Dai; Ngo Hong Viet

Application of Kinovea software to evaluate the effectiveness of teaching ball hitting technique associated with direction of momentum for k40 volleyball-specialized students in the Department of Sports training, Ho Chi Minh City University of Sports

355. VÕ XUÂN THỦY

Thực trạng thiết kế và sử dụng kế hoạch bài dạy môn Giáo dục thể chất lớp 6 theo định hướng phát triển năng lực học sinh tại Trường Nội trú IVS

Vo Xuan Thuy

The current situation of designing and using lesson plans for grade-6 Physical Education subject according to the orientation of student competence development at IVS Boarding School

361. HOÀNG VĂN TÙNG

Lựa chọn bài tập sử dụng trọng lượng cơ thể phát triển thể lực chung cho học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân II

Hoang Van Tung

Selecting exercises that use body weight to develop general fitness for students at the People's Police College II

365. NGUYỄN VĂN HUY; NGUYỄN THÀNH LONG; ĐÀO VĂN THẮNG

Lựa chọn và đánh giá hiệu quả bài tập phát triển thể lực chuyên môn chạy 100m cho nam học sinh đội tuyển Điền kinh trường Trung học phổ thông Thuận thành Số I – Bắc Ninh

Nguyen Van Huy; Nguyen Thanh Long; Dao Van Thang

Selecting and evaluating effectiveness of exercises used in developing male students' professional fitness in 100m running in the Athletics team at Thuan Thanh 1 High School - Bac Ninh

371. LÊ TUẤN

Thực trạng và nguyên nhân ảnh hưởng đến trình độ thể lực chung của nữ sinh viên Học viện Ngân hàng

Le Tuan

Situation and causes affecting the general fitness level of female students at Banking Academy

HUẤN LUYỆN THỂ THAO

377. LÊ TRÍ TRƯỜNG, NGÔ TRANG HƯNG, PHẠM THẾ VƯỢNG

Xây dựng khung chương trình đào tạo vận động viên cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam

Le Tri Truong, Ngo Trang Hung, Pham The Vuong

Developing a framework for training high-level volleyball athletes in Vietnam

MỤC LỤC

381. NGUYỄN HỒNG ĐĂNG

Thực trạng chiến thuật phòng thủ phản công của nam vận động viên Karate Việt Nam

Nguyen Hong Dang

The current situation of defensive counter-attack tactics of Vietnamese male Karate athletes

385. NGUYỄN THÀNH LONG

Thực trạng công tác huấn luyện thể lực trong giảng dạy nhảy xa cho nam sinh viên chuyên ngành Điền kinh ngành Huấn luyện thể thao Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Nguyen Thanh Long

Current training activity situation of long-jumping strength for male students majoring in Athletics, in the Sports Training department at Bac Ninh Sports University

390. NGUYỄN LƯƠNG KHÁNH

Xây dựng tiêu chuẩn thể lực và kỹ thuật cho nam vận động viên Bóng đá U17 Khatoco Khánh Hòa

Nguyen Luong Khanh

Developing fitness and technique standards for male athletes in the U17 Khatoco Khanh Hoa football team

395. LÊ TRÍ TRƯỜNG, ĐINH QUANG NGỌC, NGUYỄN NGỌC SỰ

Đánh giá chương trình đào tạo vận động viên Cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam thông qua các chỉ số, thông số về đào tạo và hoạt động thi đấu

Le Tri Truong, Dinh Quang Ngoc, Nguyen Ngoc Su

Evaluating the volleyball training program for high-level athletes in Vietnam through indicators and parameters in training and competition

400. VŨ CÔNG LÂM; NGUYỄN THỊ HOA

Hiệu quả ứng dụng bài tập phát triển sức mạnh tốc độ cho nữ vận động viên Boxing lứa tuổi 14 - 15 Trung tâm Huấn luyện Thể dục thể thao tỉnh Thái Bình

Vu Cong Lam; Nguyen Thi Hoa

Effectiveness in applying exercises to develop speed strength for female boxing athletes aged 14 - 15 in Thai Binh Sports Training Center

404. NGUYỄN NGỌC CANG; NGUYỄN VĂN TRƯỜNG

Thực trạng trình độ kỹ thuật của nam vận động viên Đội tuyển Bóng chuyền Trường Đại học Phạm Văn Đồng – Quảng Ngãi

Nguyen Ngoc Cang; Nguyen Van Truong

The situation of technique performance of male athletes in the Volleyball Team at Pham Van Dong University, Quang Ngai

408. LÊ ANH DŨNG; HỒ ĐĂNG QUỐC HÙNG; TRẦN THỊ THÙY LINH

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá năng lực ở vị trí tiền đạo cho vận động viên Bóng đá nam U17 Việt Nam

Lê Anh Dũng; Ho Dang Quoc Hung; Tran Thi Thuy Linh

Developing standards for assessing performance proficiency in the striker position for Vietnam U17 men's football players

413. TÔ XUÂN THỰC, ĐẶNG VĂN DŨNG, NGÔ SÁCH THỌ

Thực trạng chương trình đào tạo vận động viên cấp cao môn Bóng chuyền tại Việt Nam

To Xuan Thuc, Dang Van Dung, Ngo Sach Tho

Current status of the training program for high-level volleyball athletes in Vietnam

417. ĐỖ XUÂN ANH

Thực trạng trình độ sức bền chuyên môn của nam vận động viên Đua thuyền Rowing lứa tuổi 15-17 Cụ lý 2000, Thành phố Hải Phòng

Do Xuan Anh

Current status of professional endurance of male 2000-meter rowing athletes aged 15-17 in Hai Phong city

TÂM LÝ, Y SINH HỌC THỂ DỤC THỂ THAO

421. ĐINH QUANG NGỌC

Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá trạng thái tâm lý trong tập luyện và thi đấu của vận động viên Đội tuyển quốc gia các môn Bắn Súng, Bắn Cung và Cử Tạ

Dinh Quang Ngoc

Developing criteria for assessing athletes' psychological state in training and competition in the National Athletes Teams of Gun-Shooting, Archery and Weightlifting

425. ĐINH HÙNG TRƯỜNG; ĐỖ ĐÌNH DU

Đánh giá tác động của lượng vận động trong chương trình huấn luyện lên các chỉ tiêu hình thái của vận động viên Cử tạ Đội tuyển trẻ Quốc gia lứa tuổi 15-16 sau 6 tháng tập luyện

Dinh Hung Truong; Do Dinh Du

Evaluating the impact of the exercise quantity in the training program on the morphometric index of the athletes aged 15-16 after 6 months of training in the National Youth Weightlifters Team

431. TRẦN TRUNG KHÁNH; DƯƠNG VĂN PHƯƠNG

Diễn biến hình thái, chức năng tâm sinh lý và thể lực chuyên môn của nam vận động viên Karate lứa tuổi 13-14, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh sau 06 tháng tập luyện

Tran Trung Khanh; Duong Van Phuong

Morphological change, psychophysiological function and professional strength of male Karate athletes aged 13-14 after 6 months of training in Binh Thanh District, Ho Chi Minh City

435. NGUYỄN VĂN TUẤN

Đánh giá hiệu quả tác động của hoạt động thể chất tới chất lượng cuộc sống và căng thẳng tâm lý của sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang

Nguyen Van Tuan

Evaluating the effect of physical activities on quality of life and mental stress of students at Bac Giang University of Agriculture and Forestry

441. ĐINH HÙNG TRƯỜNG; ĐINH QUANG NGỌC

Trạng thái tâm lý trước và trong thời kỳ thi đấu của nữ vận động viên Bắn súng Đội tuyển trẻ quốc gia tại Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh

Dinh Hung Truong; Dinh Quang Ngoc

Research on psychological state during the competition period of female athletes in the National Youth Gun Shooter Team at Bac Ninh Sports University

447. LÊ XUÂN ĐIẾP; TÔ TRUNG KIÊN; MA ĐỨC TUẤN; PHAN THÁI ANH

Mối quan hệ giữa cơ hội hoạt động thể chất với lượng hoạt động thể chất và BMI ở học sinh tiểu học

Le Xuan Diep; To Trung Kien; Ma Duc Tuan; Phan Thai Anh

MỤC LỤC

Relationship among physical activity opportunities, physical activity intake and BMI in primary school students

452. ĐỖ VĂN THẬT

Thực trạng hình thái và chức năng của nam học viên Trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I thời điểm nhập trường

Do Van That

Current morphological and functional state of male students of People's Police College I at the time of admission

456. NGUYỄN NGỌC TUẤN; TRẦN TRUNG; NGUYỄN THỊ LAN ANH

Đặc điểm hình thái và cấu trúc thành phần cơ thể học sinh lứa tuổi 7 – 8, Trường Tiểu học Đình Bảng 1, Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

Nguyen Ngoc Tuan; Tran Trung; Nguyen Thi Lan Anh

Morphological characteristics and body composition structure of students aged 7 - 8 at the Dinh Bang 1 Primary School, Tu Son town, Bac Ninh province

TIN TỨC, SỰ KIỆN VÀ NHÂN VẬT

461. MINH ĐỨC

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh phát triển và hội nhập trong giai đoạn mới từ năm 2011 đến nay

Minh Duc

Bac Ninh Sports University has developed and integrated in a new period from 2011 to now

464. PHẠM TUẤN DŨNG

Bài tập thể lực tạ bình vôi

Pham Tuan Dung

Weight training exercises with dumbbells



Tạp chí KHOA HỌC

ĐÀO TẠO VÀ HUẤN LUYỆN THỂ THAO

JOURNAL OF SCIENTIFIC TRAINING AND SPORTS COACHING

Ministry of Culture, Sports and Tourism - Bac Ninh Sport University

Trường Đại học Thể dục Thể thao Bắc Ninh - Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch

ISSN 1859 - 4417

SỐ ĐẶC BIỆT/2021

